

Số: 228/QĐ-TTr

Lạng Sơn, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán chi NSNN năm 2019

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 65/2018/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Lạng Sơn,

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 của Thanh tra tỉnh Lạng Sơn (theo phụ lục số 01 đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, kế toán cơ quan Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lưu: KT, VT.

CHÁNH THANH TRA

Đoàn Thị Loan

PHỤ LỤC SỐ 01**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019****Đơn vị sử dụng ngân sách: Thanh tra tỉnh Lạng Sơn****Mã số: 1062306****Tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn***(Kèm theo Quyết định số 228/QĐ-TTr ngày 28/12/2018 của Thanh tra tỉnh Lạng Sơn)***Mã chương: 437***Đơn vị: Triệu đồng*

Mã nguồn	Loại, khoản	Nội dung	Tổng số
1	2	3	4
		Dự toán chi ngân sách Nhà nước	6.543,9
	340 - 341	Quản lý hành chính	6.543,9
		<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>	<i>4.874,5</i>
13		<i>Kinh phí chi thường xuyên</i>	<i>4.774,5</i>
		- KP chi thường xuyên theo định mức	4.471,4
		- KP lương HD theo Nghị định 68	303,1
14		<i>Kinh phí Tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	<i>100,0</i>
12		<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	<i>1.669,4</i>
		- Quỹ thi đua khen thưởng	40,0
		- Trang phục thanh tra	254,4
		- Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại của tỉnh	60,0
		- Duy trì trang thông tin điện tử	40,0
		- Kinh phí trích 30% thu hồi sau thanh tra	900,0
		<i>Tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại phục vụ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng</i>	<i>150,0</i>

	<i>Bổ sung chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, tổ chức các đoàn đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước của thanh tra viên, cán bộ, công chức và người lao động các cơ quan thanh tra nhà nước</i>	300,0
	<i>Bổ sung chi phục vụ các hoạt động thanh tra; chi cho việc mua thông tin phục vụ việc xử lý thu hồi tiền vi phạm; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng</i>	100,0
	<i>Chi hỗ trợ động viên, khuyến khích các tập thể và cá nhân trong và ngoài cơ quan thanh tra đã tích cực phối hợp trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và trong công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng</i>	250,0
	<i>Chi hỗ trợ các khoản chi khác mang tính chất phúc lợi tập thể</i>	100,0
	<i>- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đột xuất UBND tỉnh giáo</i>	300,0
	<i>Kinh phí thực hiện các cuộc thanh tra và công tác kiểm tra Quản lý Nhà nước</i>	170,0
	<i>Tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo cho các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố</i>	50,0
	<i>Sơ kết, Tổng kết hoạt động Thanh tra</i>	60,0
	<i>Chương trình phối hợp về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại tố cáo ở cơ sở</i>	20,0
	<i>- Trang bị 01 bộ máy vi tính</i>	15,0
	<i>- Kinh phí tiếp công dân</i>	25,0
	<i>- Kinh phí thực hiện thủ tục hành chính</i>	35,0